ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

Số: 141 /ĐT
V/v: Dự kiến lịch thi học kỳ II năm học 2020-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2021

DỰ KIẾN LỊCH THI HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2020-2021 ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

(Ngày 24/04/2021 sẽ thông báo Lịch thi chính thức)

Phòng Đào tạo (ĐT) xin gửi đến các đơn vị **Dự kiến Lịch thi học kỳ II, năm học 2020-2021 của các lớp đại học hệ chính quy**, đề nghị:

Viết tắt: LMH→ Lớp môn học, SS → Sĩ số, TC→ Số tín chỉ, PT → Phòng thi, CT → Số cán bộ coi thi, HTT → Hình thức thi, VĐ → Thi vấn đáp, HTĐHP → Giáo viên hoàn thiện điểm học phần, TTM → thi trắc nghiệm trên máy (để trống là thi viết), (3a-G3, 3b-G3) → 3G3.

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
Thi theo lịch thi của trường ĐHKHTN			PHY1104 1	Thực hành Vật lý đại cương	2	Trường ĐHKHTN	24	1	0		
			PHY1104 2	Thực hành Vật lý đại cương	2	Trường ĐHKHTN	23	1	0		
			PHY1104 3	Thực hành Vật lý đại cương	2	Trường ĐHKHTN	21	1	0		
			PHY1104 4	Thực hành Vật lý đại cương	2	Trường ĐHKHTN	25	1	0		
							93	**4**	**0**		
Thi theo lịch thi của trường ĐHNN			FLF1107 27	Tiếng Anh B1	5	ThS. Lê Thị Thu Huyền	27	1	0		
			FLF1107 28	Tiếng Anh B1	5	ThS. Vũ Thị Bích Đào	27	1	0		
			FLF1107 29	Tiếng Anh B1	5	ThS. Nguyễn Kiều Oanh	33	1	0		
			FLF1107 30	Tiếng Anh B1	5	ThS. Nguyễn Thị Phúc	32	1	0		
			FLF1107 31	Tiếng Anh B1	5	ThS. Hoàng Nguyễn Thu Trang	32	1	0		
			FLF1107 23	Tiếng Anh B1	5	ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang	30	1	0		
							181	**6**	**0**		
Thi theo lịch thi của TT Khảo thí			PHI1006 1	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	89	1	0		
			PHI1006 2	Triết học Mác - Lênin	3	PGS.TS Phạm Công Nhất	70	1	0		
			PHI1006 3	Triết học Mác - Lênin	3	ThS. GVC. Nguyễn Thị Trâm	54	1	0		
			PHI1006 4	Triết học Mác - Lênin	3	Ths. Nguyễn Thị Minh Hảo	83	1	0		
			PHI1006 5	Triết học Mác - Lênin	3	PGS.TS Phạm Công Nhất	78	1	0		
			PHI1006 6	Triết học Mác - Lênin	3	PGS.TS Phạm Công Nhất	67	1	0		

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
			PHI1006 7	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thúy Hằng	37	1	0		
			PHI1006 8	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thúy Hằng	55	1	0		
			PHI1006 9	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Lan	42	1	0		
			PHI1006 10	Triết học Mác - Lênin	3	ThS. GVC. Nguyễn Thị Trâm	65	1	0		
			PHI1006 11	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Phạm Thanh Hà	67	1	0		
			PHI1006 12	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Phạm Thanh Hà	67	1	0		
			PHI1006 13	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	62	1	0		
			PHI1006 14	Triết học Mác - Lênin	3	PGS.TS Phạm Công Nhất	45	1	0		
			PHI1006 15	Triết học Mác - Lênin	3	Ths. Nguyễn Thị Kim Thanh	36	1	0		
			PHI1006 20	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	59	1	0		
			PHI1006 21	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Phạm Thanh Hà	49	1	0		
			PHI1006 22	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Phạm Thanh Hà	52	1	0		
			PHI1006 24	Triết học Mác - Lênin	3	Ths. Nguyễn Thị Minh Hảo	64	1	0		
			PHI1006 25	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	59	1	0		
			PHI1006 26	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	59	1	0		
			PHI1006 27	Triết học Mác - Lênin	3	Ths. Nguyễn Thị Minh Hảo	43	1	0		
			PHI1006 28	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Mai K Đa	55	1	0		
			PHI1006 29	Triết học Mác - Lênin	3	PGS.TS Phạm Công Nhất	44	1	0		
			PHI1006 30	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Mai K Đa	39	1	0		
			PHI1006 31	Triết học Mác - Lênin	3	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	62	1	0		
			PHI1006 32	Triết học Mác - Lênin	3	Ths. Nguyễn Thị Kim Thanh	69	1	0		
							1571	**27**	**0**		
07h00	2	24/05/2021	EMA 2004 2	Cơ học môi trường liên tục	3	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức TS. Trần Quốc Quân	58	2	4	(305,310)-GĐ2	
07h00	2	24/05/2021	EMA2004 1	Cơ học môi trường liên tục	4	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức TS. Trần Quốc Quân	88	2	6	(308,309)-GĐ2	
07h00	2	24/05/2021	INT2211 8	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Nguyễn Tuệ	35	1	2	301-G2	
07h00	2	24/05/2021	INT2211 23	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Nguyễn Tuệ	41	1	3	107-G2	
07h00	2	24/05/2021	INT2211 24	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Nguyễn Tuệ	44	1	3	103-G2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1041 1	Giải tích 1	4	TS. Phan Hải Đăng	40	1	3	101-G2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 24	Giải tích 2	4	TS. Lê Phê Đô	61	2	4	(304,308)-G2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 25	Giải tích 2	4	TS. Lê Phê Đô	37	1	2	303-G2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 26	Giải tích 2	4	TS. Trần Thanh Hải	55	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 28	Giải tích 2	4	PGS.TS. Nguyễn Việt Khoa	53	2	4	(312,313)-GĐ2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 29	Giải tích 2	4	TS. Nguyễn Minh Tuấn	53	2	4	PM (305,307)-G2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 30	Giải tích 2	4	TS.GVCC. Đặng Hữu Chung	55	2	4	(303,304)-GĐ2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 20	Giải tích 2	4	TS. Nguyễn Văn Quang	57	2	4	PM (401,402)-E5	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 21	Giải tích 2	4	TS. Nguyễn Văn Quang	60	2	4	PM (201,202)-G2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 22	Giải tích 2	4	TS. Nguyễn Văn Quang	58	2	4	PM (207,208)-G2	
07h00	2	24/05/2021	MAT1042 27	Giải tích 2	4	TS. Phan Hải Đăng	59	2	4	(306,307)-GĐ2	
							854	**27**	**64**		
09h30	2	24/05/2021	EMA3021 1	Các phương pháp điều khiển tiên tiến	2	TS. Bùi Thanh Lâm	70	1	0	103-G2	VĐ
09h30	2	24/05/2021	ELT2028 4	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	TS. Vũ Thị Thao	69	1	0	101-G2	HTĐHP
09h30	2	24/05/2021	ELT2028 7	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	PGS.TS. Nguyễn Nam Hoàng	55	1	0	107-G2	HTĐHP
09h30	2	24/05/2021	CTE4003 1	Đồ án 2: Thực tập kỹ thuật - đồ án thiết kế trong xây dựng dân dụng và công nghiệp	3	BM CNXDGT	5	1	0	303-GĐ2	HTĐHP
09h30	2	24/05/2021	INT2206 20	Nguyên lý hệ điều hành	3	PGS.TS. Nguyễn Trí Thành	60	1	0	304-G2	VĐ
09h30	2	24/05/2021	EPN 3040 1	Polyme dẫn	2	PGS.TS. Nguyễn Kiên Cường	16	1	0	303-G2	VĐ
09h30	2	24/05/2021	CTE4002 1	Thực tập định hướng nghề nghiệp	2	BM CNXDGT	32	1	0	301-GĐ2	HTĐHP
09h30	2	24/05/2021	CTE4004 1	Thực tập tốt nghiệp trong xây dựng dân dụng và công nghiệp	3	BM CNXDGT	5	1	0	302-GĐ2	HTĐHP
							312	**8**	**0**		
13h00	2	24/05/2021	ELT 3051 20	Kỹ thuật điều khiển	3	TS. Hoàng Gia Hưng	42	2	4	(305,306)-GĐ2	
13h00	2	24/05/2021	ELT 3051 21	Kỹ thuật điều khiển	3	TS. Hoàng Gia Hưng	66	2	4	(307,313)-GĐ2	
13h00	2	24/05/2021	ELT 3051 1	Kỹ thuật điều khiển	3	TS. Phạm Minh Triển	31	1	2	309-GĐ2	
13h00	2	24/05/2021	ELT 3051 2	Kỹ thuật điều khiển	3	TS. Nguyễn Thị Thanh Vân	59	2	4	(310,312)-GĐ2	
13h00	2	24/05/2021	CTE3048 1	Môi trường pháp lý trong xây dựng	2	ThS. Trần Tuấn Linh	48	2	4	PM (305,307)-G2	
13h00	2	24/05/2021	CTE3048 2	Môi trường pháp lý trong xây dựng	2	ThS. Trần Tuấn Linh	60	2	4	PM (401,402)-E5	
13h00	2	24/05/2021	EMA2038 1	Nhiệt động lực học kỹ thuật	3	PGS.TS. Nguyễn Thế Hiện	49	2	4	(301,302)-GĐ2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	2	24/05/2021	EMA2038 2	Nhiệt động lực học kỹ thuật	3	PGS.TS. Nguyễn Thế Hiện	55	2	4	(303,304)-GĐ2	
13h00	2	24/05/2021	INT3110 1	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	3	PGS.TS. Trương Ninh Thuận	80	2	4	(101,107)-G2	
13h00	2	24/05/2021	INT3110 2	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	3	TS. Đặng Đức Hạnh	70	2	4	(304,308)-G2	
13h00	2	24/05/2021	INT3110 3	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	3	TS. Vũ Diệu Hương	78	2	4	(301,303)-G2	
13h00	2	24/05/2021	INT3110 4	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	3	TS. Đặng Đức Hạnh	45	1	3	308-GĐ2	
13h00	2	24/05/2021	INT3110 5	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	3	TS. Tô Văn Khánh	76	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	2	24/05/2021	EMA 3084 1	Vi xử lý và vi điều khiển	3	PGS.TS. Phạm Mạnh Thắng	50	2	4	PM (201,202)-G2	
13h00	2	24/05/2021	EMA 3084 2	Vi xử lý và vi điều khiển	3	PGS.TS. Phạm Mạnh Thắng	47	2	4	PM (207,208)-G2	
							856	**28**	**62**		
15h30	2	24/05/2021	AER3024 1	Công nghệ chế tạo, CAM và CNC	3	TS. Lê Đình Anh	27	1	0	101-G2	VĐ
15h30	2	24/05/2021	INT2211 5	Cơ sở dữ liệu	4	ThS. Vũ Bá Duy ThS.Phạm Thị Quỳnh Trang	39	1	0	301-G2	VĐ
15h30	2	24/05/2021	CTE2003 1	Phát triển bền vững trong giao thông và xây dựng	2	TS. Đồng Xuân Trường ThS. Trần Tuấn Linh	40	1	0	107-G2	VĐ
							106	**3**	**0**		
07h00	3	25/05/2021	INT3307 1	An toàn và an ninh mạng	3	TS. Nguyễn Đại Thọ	87	3	6	(301,302,303)-GĐ2	
07h00	3	25/05/2021	INT3307 21	An toàn và an ninh mạng	3	TS. Nguyễn Đại Thọ	43	2	4	(304,305)-GĐ2	
07h00	3	25/05/2021	ELT2041E 20	Điện tử số	3	PGS.TS. Trần Xuân Tú	65	2	4	(301,303)-G2	
07h00	3	25/05/2021	ELT2041E 21	Điện tử số	3	PGS.TS. Trần Xuân Tú	71	2	4	(304,308)-G2	
07h00	3	25/05/2021	AER2001 1	Giới thiệu về Khoa học Vật liệu	3	PGS.TS. Nguyễn Kiên Cường	57	2	4	(101,107)-G2	
07h00	3	25/05/2021	INT3412 1	Thị giác máy	3	PGS.TS. Lê Thanh Hà	23	1	2	103-G2	
							346	**12**	**26**		
09h30	3	25/05/2021	EMA3021 2	Các phương pháp điều khiển tiên tiến	2	TS. Bùi Thanh Lâm	70	1	0	101-G2	VĐ
09h30	3	25/05/2021	INT2211 2	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Dư Phương Hạnh CN.Phạm Hoàng Quốc Việt	90	1	0	301-G2	VĐ
09h30	3	25/05/2021	INT2290 2	Lập trình	3	TS. Lâm Sinh Công	51	2	0	PM (207,208)-G2	VĐ
09h30	3	25/05/2021	INT2206 5	Nguyên lý hệ điều hành	3	TS. Trần Mai Vũ	70	1	0	303-G2	VĐ
09h30	3	25/05/2021	INT2206 7	Nguyên lý hệ điều hành	3	TS. Lê Đức Trọng	78	1	0	103-G2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
09h30	3	25/05/2021	AER3004 1	Thiết kế thiết bị bay	3	TS. Dương Việt Dũng	33	1	0	107-G2	VĐ
							392	**7**	**0**		
13h00	3	25/05/2021	EPN2023 1	Các phương pháp toán lý	3	GS.TS. Hoàng Nam Nhật	80	2	4	(103,107)-G2	
13h00	3	25/05/2021	ELT3241 1	Các vấn đề hiện đại của kỹ thuật máy tính	2	TS. Đinh Triều Dương PGS.TS. Bùi Thanh Tùng TS. Hoàng Văn Xiêm	7	0	0	107-G2	
13h00	3	25/05/2021	EMA2032 2	Hình họa kỹ thuật và CAD	2	ThS. Đỗ Huy Điệp	61	1	0	PM 201-G2	VĐ
13h00	3	25/05/2021	PHI1005 1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	3	ThS. Lê Thị Thùy Linh	21	1	3	308-GĐ2	
13h00	3	25/05/2021	PHI1005 20	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	3	ThS. Lê Thị Thùy Linh	12	0	0	308-GĐ2	
13h00	3	25/05/2021	INT3309 1	Phân tích và thiết kế mạng máy tính	3	TS. Phạm Mạnh Linh	83	2	6	(301,303)-G2	
13h00	3	25/05/2021	EMA2012 20	Sức bền vật liệu và cơ học kết cấu	4	PGS.TS. Đào Như Mai	65	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	3	25/05/2021	EMA2012 21	Sức bền vật liệu và cơ học kết cấu	4	PGS.TS. Đào Như Mai	67	2	4	(304,308)-G2	
							396	**10**	**23**		
15h30	3	25/05/2021	INT3505 21	Kiến trúc hướng dịch vụ	3	TS. Võ Đình Hiếu	43	1	0	103-G2	VĐ
15h30	3	25/05/2021	CTE2003 2	Phát triển bền vững trong giao thông và xây dựng	2	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức ThS. Trần Tuấn Linh	36	1	0	107-G2	VĐ
							79	**2**	**0**		
07h00	4	26/05/2021	EMA2026 1	Cơ sở kỹ thuật điện	2	ThS. Hoàng Bảo Anh	72	2	4	(101,107)-G2	
07h00	4	26/05/2021	EMA2024 1	Kỹ thuật đo lường và cảm biến	3	TS. Nguyễn Ngọc Linh	7	0	0	303-G2	
07h00	4	26/05/2021	ELT3231 1	Kỹ thuật xử lý và truyền thông đa phương tiện	3	TS. Hoàng Văn Xiêm	53	2	4	(301,303)-G2	
07h00	4	26/05/2021	ELT3102 20	Thực tập điện tử tương tự	2	ThS. Nguyễn Văn Cương ThS. Chu Thị Phương Dung	20	1	0	209-G2	VĐ
07h00	4	26/05/2021	ELT3102 21	Thực tập điện tử tương tự	2	ThS. Đặng Anh Việt ThS. Hoàng Bảo Anh	21	0	0	209-G2	VĐ
07h00	4	26/05/2021	ELT3102 22	Thực tập điện tử tương tự	2	TS. Phạm Duy Hưng HVCH. Trần Thanh Hằng	22	0	0	209-G2	VĐ
07h00	4	26/05/2021	ELT3102 23	Thực tập điện tử tương tự	2	ThS. Nguyễn Văn Cương ThS. Chu Thị Phương Dung	18	0	0	209-G2	VĐ
07h00	4	26/05/2021	ELT3102 24	Thực tập điện tử tương tự	2	TS. Phạm Duy Hưng ThS. Nguyễn Vinh Quang	19	0	0	209-G2	VĐ
07h00	4	26/05/2021	INT1050 4	Toán học rời rạc	4	TS. Đỗ Đức Đông	58	2	4	(309,312)-GĐ2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
07h00	4	26/05/2021	INT1050 6	Toán học rời rạc	4	TS. Lê Phê Đô	38	1	2	103-G2	
07h00	4	26/05/2021	INT1050 20	Toán học rời rạc	4	TS. Hoàng Thị Điệp	47	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	4	26/05/2021	INT1050 21	Toán học rời rạc	4	TS. Đỗ Đức Đông	61	2	4	(306,307)-GĐ2	
07h00	4	26/05/2021	INT1050 23	Toán học rời rạc	4	TS. Đỗ Đức Đông	63	2	4	(308,310)-GĐ2	
07h00	4	26/05/2021	INT1050 24	Toán học rời rạc	4	TS. Đặng Thanh Hải	19	1	2	313-GĐ2	
07h00	4	26/05/2021	INT1050 25	Toán học rời rạc	4	TS. Lê Phê Đô	48	2	4	304-G2, PM 305-G2	
07h00	4	26/05/2021	INT1050 26	Toán học rời rạc	4	TS. Lê Phê Đô	47	2	4	308-G2, PM 307-G2	
07h00	4	26/05/2021	INT1050 27	Toán học rời rạc	4	TS. Đặng Cao Cường	47	2	4	(303,304)-GĐ2	
							660	**21**	**44**		
09h30	4	26/05/2021	INT2211 20	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Dư Phương Hạnh ThS.Phạm Thị Quỳnh Trang	51	1	0	103-G2	VĐ
09h30	4	26/05/2021	INT2211 21	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Nguyễn Thị Hậu ThS.Phạm Hải Đăng	59	1	0	304-G2	VĐ
09h30	4	26/05/2021	EET2011 1	Cơ sở quản lý năng lượng	2	TS. Vũ Minh Pháp ThS. Nguyễn Thanh Tùng	20	1	0	301-G2	VĐ
09h30	4	26/05/2021	INT2206 1	Nguyên lý hệ điều hành	3	TS. Trần Trọng Hiếu	76	1	0	107-G2	VĐ
09h30	4	26/05/2021	EMA 2015 1	Phương pháp thực nghiệm trong cơ học	3	GS. TSKH. Nguyễn Tiến Khiêm	40	1	0	303-G2	VĐ
09h30	4	26/05/2021	INT3115 1	Thiết kế giao diện người dùng	3	TS. Ngô Thị Duyên	76	1	0	101-G2	VĐ
							322	**6**	**0**		
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 1	Giải tích 2	4	TS. Trần Thanh Hải	84	2	6	(308,309)-GĐ2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 2	Giải tích 2	4	PGS.TS. Nguyễn Đình Kiên	72	2	4	PM (201,202)-G2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 3	Giải tích 2	4	PGS.TS. Trần Thu Hà	69	2	4	PM (207,208)-G2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 4	Giải tích 2	4	ThS.GVC. Nguyễn Quang Vinh	86	3	6	(310,312,313)-GĐ2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 5	Giải tích 2	4	PGS.TS. Trần Thu Hà	90	2	6	(301,303)-G2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 6	Giải tích 2	4	PGS.TS. Trần Thu Hà	74	2	6	(101,107)-G2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 7	Giải tích 2	4	TS.GVCC. Đặng Hữu Chung	39	1	2	103-G2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 8	Giải tích 2	4	PGS.TS. Trần Thu Hà	70	2	4	(304,308)-G2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 9	Giải tích 2	4	TS. Trần Thanh Hải	22	1	2	301-GĐ2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 10	Giải tích 2	4	TS. Vũ Thị Thùy Anh	67	3	6	PM (305,307,313)-G2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 11	Giải tích 2	4	ThS. Đỗ Thị Thu Hà	68	2	4	PM (401,402)-E5	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 12	Giải tích 2	4	PGS.TS. Lã Đức Việt	66	2	4	(3a,3b)-G3	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 13	Giải tích 2	4	TS. Nguyễn Quỳnh Nga	59	2	4	(304,305)-GĐ2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 14	Giải tích 2	4	PGS.TS. Trần Thu Hà	55	2	4	(302,303)-GĐ2	
13h00	4	26/05/2021	MAT1042 15	Giải tích 2	4	ThS.GVC. Nguyễn Quang Vinh	61	2	4	(306,307)-GĐ2	
							982	**30**	**72**		
15h30	4	26/05/2021	EPN2001 1	Các phương pháp phân tích vật liệu	3	PGS.TS. Nguyễn Phương Hoài Nam	42	1	0	101-G2	VĐ
15h30	4	26/05/2021	INT3011 20	Các vấn đề hiện đại trong KHMT	3	PGS.TS. Lê Thanh Hà	44	1	0	103-G2	VĐ
15h30	4	26/05/2021	INT3414 21	Chuyên đề Công nghệ	3	TS. Đặng Thanh Hải	26	1	0	107-G2	VĐ
15h30	4	26/05/2021	ELT2031 1	Mô hình hóa và mô phỏng	2	TS. Hoàng Văn Xiêm	1	1	0	204-G2	VĐ
15h30	4	26/05/2021	AER3010 1	Tính toán lớn trên dữ liệu không gian	3	ThS. Lưu Quang Thắng	2	1	0	301-G2	VĐ
							115	**5**	**0**		
07h00	5	27/05/2021	EMA 3014 1	Cơ học quỹ đạo bay	3	TS. Dương Việt Dũng	26	1	2	103-G2	
07h00	5	27/05/2021	CTE3030 1	Kiểm định, thử tải và đánh giá chất lượng công trình xây dựng	2	TS. Dương Tuấn Mạnh NCS. Phạm Đình Nguyện	5	0	0	107-G2	
07h00	5	27/05/2021	ELT3105 20	Mạch xử lý tín hiệu y sinh	3	TS. Chử Đức Hoàng	9	0	0	103-G2	
07h00	5	27/05/2021	INT3213 1	Nhập môn an toàn thông tin	3	TS. Lê Phê Đô	73	2	4	(301,303)-G2	
07h00	5	27/05/2021	INT3213 2	Nhập môn an toàn thông tin	3	TS. Lê Phê Đô	59	2	4	(304,308)-G2	
07h00	5	27/05/2021	EPN2014 1	Vật lý bán dẫn và linh kiện	2	TS. Nguyễn Đức Cường	58	2	4	(101,107)-G2	
07h00	5	27/05/2021	INT3404 20	Xử lý ảnh	3	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	57	2	4	(3a,3b)-G3	
							287	**9**	**19**		
09h30	5	27/05/2021	ELT2028 8	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	TS. Đinh Thị Thái Mai	69	1	0	107-G2	HTĐHP
09h30	5	27/05/2021	ELT2028 20	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	TS. Trần Thị Thúy Quỳnh	63	1	0	101-G2	HTĐHP
09h30	5	27/05/2021	ELT2028 21	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	PGS.TS. Nguyễn Nam Hoàng	64	1	0	103-G2	HTĐHP
09h30	5	27/05/2021	EMA2032 20	Hình họa kỹ thuật và CAD	2	TS. Đinh Trần Hiệp	63	2	0	PM (201,202)-G2	VĐ
09h30	5	27/05/2021	INT2206 2	Nguyên lý hệ điều hành	3	TS. Nguyễn Thị Hậu	31	1	0	303-G2	VĐ
09h30	5	27/05/2021	INT2206 3	Nguyên lý hệ điều hành	3	TS. Trần Trọng Hiếu	74	1	0	304-G2	VĐ
09h30	5	27/05/2021	CTE2021 1	Phương pháp phần tử hữu hạn trong kỹ thuật xây dựng	3	PGS.TS. Đào Như Mai	47	1	0	301-G2	VĐ
							411	**8**	**0**		
13h00	5	27/05/2021	CTE3009 1	An toàn lao động	2	ThS. Trần Tuấn Linh	30	1	2	103-G2	
13h00	5	27/05/2021	INT2210 1	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	TS. Tạ Việt Cường	69	2	4	(304,308)-G2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	5	27/05/2021	INT2210 2	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	PGS.TS. Nguyễn Việt Anh	61	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	5	27/05/2021	INT2210 20	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	PGS.TS. Nguyễn Thị Nhật Thanh	71	2	4	(101,107)-G2	
13h00	5	27/05/2021	INT2210 22	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	TS. Bùi Ngọc Thăng	72	2	4	(301,303)-G2	
13h00	5	27/05/2021	EPN2024 1	Cơ sở vật lý của một số thiết bị y tế	3	PGS.TS. Phạm Đức Thắng TS. Hồ Thị Anh	43	2	4	(301,302)-GĐ2	
13h00	5	27/05/2021	ELT2050 1	Nguyên lý kỹ thuật điện tử	3	PGS.TS. Bùi Thanh Tùng	23	1	2	310-GĐ2	
13h00	5	27/05/2021	ELT3240 1	Nhập môn hệ thống nhúng	3	TS. Nguyễn Kiêm Hùng	63	2	4	(306,307)-GĐ2	
13h00	5	27/05/2021	ELT3240 2	Nhập môn hệ thống nhúng	3	TS. Nguyễn Kiêm Hùng	73	3	6	(303,304,305)-GĐ2	
13h00	5	27/05/2021	EPN2030 1	Vật lý thống kê	3	GS.TS. Hoàng Nam Nhật	63	2	4	(308,309)-GĐ2	
							568	**19**	**41**		
15h30	5	27/05/2021	INT3405 1	Học máy	3	TS. Trần Quốc Long	26	1	0	107-G2	VĐ
15h30	5	27/05/2021	EMA3123 1	Ổn định động lực học của kết cấu	2	TS. Trần Quốc Quân	16	1	0	101-G2	VĐ
15h30	5	27/05/2021	ELT3073 20	Thiết kế và mô phỏng hệ thống điều khiển	3	TS. Nguyễn Thị Thanh Vân	6	1	0	301-G2	VĐ
15h30	5	27/05/2021	EET2007 3	Thực hành kỹ thuật năng lượng	3	ThS. Nguyễn Thanh Tùng	20	1	0	103-G2	VĐ
							68	**4**	**0**		
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 1	Đại số	4	TS. Nguyễn Bích Vân	89	2	6	(301,303)-G2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 2	Đại số	4	TS. Hồ Minh Toàn	89	2	6	(308,309)-GĐ2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 3	Đại số	4	TS. Nguyễn Bích Vân	89	2	6	(3a,3b)-G3	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 4	Đại số	4	TS. Nguyễn Hoàng Thạch	39	1	2	101-G2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 5	Đại số	4	TS. Hà Minh Lam	58	2	4	(306,307)-GĐ2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 6	Đại số	4	TS. Nguyễn Hoàng Thạch	54	2	4	PM (201,313)-G2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 7	Đại số	4	TS. Đào Quang Khải	54	2	4	(303,304)-GĐ2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 20	Đại số	4	TS. Trần Thanh Tùng	48	2	4	(312,313)-GĐ2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 21	Đại số	4	TS. Trần Thanh Tùng	54	2	4	(305,310)-GĐ2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 22	Đại số	4	TS. Trần Thanh Tùng	46	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 24	Đại số	4	TS. Lê Xuân Thanh	43	1	3	103-G2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 25	Đại số	4	TS. Nguyễn Tất Thắng	59	2	4	(304,308)-G2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 26	Đại số	4	TS. Nguyễn Đăng Hợp	50	2	4	PM (207,208)-G2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 27	Đại số	4	TS. Lê Xuân Thanh	30	1	2	PM 202-G2	
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 28	Đại số	4	TS. Đào Quang Khải	54	2	4	PM (305,307)-G2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
07h00	6	28/05/2021	MAT1093 29	Đại số	4	TS. Nguyễn Tất Thắng	30	1	2	107-G2	
07h00	6	28/05/2021	ELT3103 20	Thực tập điện tử số	2	ThS. Trần Như Chí ThS. Hoàng Bảo Anh	21	1	0	210-G2	VĐ
07h00	6	28/05/2021	ELT3103 21	Thực tập điện tử số	2	ThS. Chu Thị Phương Dung ThS. Đặng Anh Việt	22	0	0	210-G2	VĐ
07h00	6	28/05/2021	ELT3103 22	Thực tập điện tử số	2	ThS. Chử Văn An TS. Bùi Trung Ninh	14	0	0	210-G2	VĐ
07h00	6	28/05/2021	ELT3103 23	Thực tập điện tử số	2	ThS. Chử Văn An TS. Bùi Trung Ninh	12	0	0	210-G2	VĐ
07h00	6	28/05/2021	ELT3103 24	Thực tập điện tử số	2	ThS. Nguyễn Vinh Quang ThS. Phạm Đình Tuân	17	0	0	210-G2	VĐ
07h00	6	28/05/2021	ELT3103 25	Thực tập điện tử số	2	ThS. Trần Như Chí ThS. Chu Thị Phương Dung	22	0	0	210-G2	VĐ
							994	**29**	**69**		
09h30	6	28/05/2021	EMA2032 21	Hình họa kỹ thuật và CAD	2	TS. Đinh Trần Hiệp	65	2	0	PM (201,202)-G2	VĐ
09h30	6	28/05/2021	INT3505 1	Kiến trúc hướng dịch vụ	3	TS. Võ Đình Hiếu	81	1	0	103-G2	VĐ
09h30	6	28/05/2021	INT2206 22	Nguyên lý hệ điều hành	3	PGS.TS. Nguyễn Trí Thành	28	1	0	101-G2	VĐ
09h30	6	28/05/2021	EPN2051 1	Seminar và thảo luận nhóm về công nghệ nano và ứng dụng	2	TS. Nguyễn Đức Cường TS. Vũ Thị Thao	57	1	0	107-G2	VĐ
09h30	6	28/05/2021	ELT3202 1	Thiết kế mạch tích hợp số	3	TS. Nguyễn Kiêm Hùng	5	1	0	301-G2	VĐ
09h30	6	28/05/2021	INT3126 1	Xử lý phân tích thông tin trực tuyến	3	TS. Lê Hồng Hải	17	1	0	303-G2	VĐ
							253	**7**	**0**		
13h00	6	28/05/2021	INT2208 1	Công nghệ phần mềm	3	PGS.TS. Trương Ninh Thuận	70	2	4	(307,309)-GĐ2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208 2	Công nghệ phần mềm	3	TS. Vũ Diệu Hương	63	2	4	(306,308)-GĐ2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208 3	Công nghệ phần mềm	3	ThS. Nguyễn Đức Anh	89	2	6	(301,303)-G2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208 4	Công nghệ phần mềm	3	ThS. Nguyễn Đức Anh	79	2	5	(304,308)-G2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208 5	Công nghệ phần mềm	3	PGS.TS. Phạm Ngọc Hùng	72	2	4	(101,107)-G2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208 6	Công nghệ phần mềm	3	TS. Vũ Thị Hồng Nhạn	56	2	4	(301,302)-GĐ2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208E 20	Công nghệ phần mềm	3	TS. Vũ Thị Hồng Nhạn	46	2	4	(303,304)-GĐ2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208E 23	Công nghệ phần mềm	3	TS. Đặng Đức Hạnh	49	2	4	(305,310)-GĐ2	
13h00	6	28/05/2021	INT2208E 24	Công nghệ phần mềm	3	TS. Vũ Thị Hồng Nhạn	58	2	4	(312,313)-GĐ2	
13h00	6	28/05/2021	KNM4	Kỹ năng bổ trợ	3	PGS.TS. Đặng Thế Ba	16	1	2	PM 201-G2	TTM
13h00	6	28/05/2021	EMA2005 1	Kỹ thuật điện và điện tử	3	PGS.TS. Bùi Thanh Tùng	47	1	3	PM (305,307)-G2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	6	28/05/2021	EMA2005 2	Kỹ thuật điện và điện tử	3	ThS. Trần Như Chí	51	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	6	28/05/2021	INT2044 20	Lý thuyết thông tin	3	PGS.TS. Nguyễn Phương Thái	9	0	0	3b-G3	
13h00	6	28/05/2021	RBE3015 1	Xử lý ảnh và thị giác Robot	3	TS. Đinh Triều Dương	57	2	4	PM (202,207)-G2	
							762	**24**	**57**		
15h30	6	28/05/2021	AER3014 1	Các vấn đề hiện đại trong Viễn thám và GIS	3	TS. Hà Minh Cường	1	1	0	107-G2	VĐ
15h30	6	28/05/2021	INT 3510 1	Chuẩn kỹ năng của CNTT	2	TS. Dương Lê Minh CN. Nghiêm Xuân Hiến	61	1	0	PM (201,202)-G2	TTM
15h30	6	28/05/2021	EPN2051 2	Seminar và thảo luận nhóm về công nghệ nano và ứng dụng	2	TS. Nguyễn Đình Lãm TS. Vũ Thị Thao	27	1	0	101-G2	VĐ
							89	**3**	**0**		
07h00	7	29/05/2021	EMA3005 1	Công nghệ chế tạo máy	3	TS. Trần Anh Quân	39	1	2	301-GĐ2	
07h00	7	29/05/2021	PHY1100 1	Cơ - Nhiệt	3	TS. Trần Mậu Danh ThS. Nguyễn Đăng Cơ	12	1	2	303-GĐ2	
07h00	7	29/05/2021	EPN2054 1	Cơ - Nhiệt	3	PGS.TS. Nguyễn Phương Hoài Nam	60	2	4	(306,307)-GĐ2	
07h00	7	29/05/2021	EPN2054 2	Cơ - Nhiệt	3	TS. Bùi Đình Tú	56	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	7	29/05/2021	INT2211 1	Cơ sở dữ liệu	4	PGS.TS.Nguyễn Hải Châu CN.Đồng Việt Hoàng ThS.Phạm Thị Quỳnh Trang	90	1	0	308-GĐ2	VĐ
07h00	7	29/05/2021	EMA3065 1	Điện tử công suất	2	ThS. Hoàng Văn Mạnh	45	2	4	(3a,3b)-G3	
07h00	7	29/05/2021	ELT3163 1	Mạng truyền thông di động	3	PGS.TS. Nguyễn Quốc Tuấn	22	1	2	304-GĐ2	
07h00	7	29/05/2021	ELT3163 20	Mạng truyền thông di động	3	TS. Đinh Thị Thái Mai Trợ giảng: NCS. Dương Ngọc Sơn	34	2	4	(310,312)-GĐ2	
07h00	7	29/05/2021	INT2206 21	Nguyên lý hệ điều hành	3	PGS.TS. Nguyễn Trí Thành	52	1	0	305-GĐ2	VĐ
07h00	7	29/05/2021	INT1008 2	Nhập môn lập trình	3	ThS. Cao Văn Mai	71	1	0	313-GĐ2	VĐ
							481	**14**	**24**		
09h30	7	29/05/2021	INT2211 4	Cơ sở dữ liệu	4	PGS.TS. Nguyễn Hải Châu ThS.Lê Hoàng Quỳnh	61	1	0	304-GĐ2	VĐ
09h30	7	29/05/2021	INT3409 20	Robotic	3	TS. Tạ Việt Cường TS. Lê Nguyên Khôi HVCH. Nguyễn Đình Tuân	12	1	0	301-GĐ2	VĐ
09h30	7	29/05/2021	EMA3085 1	Robot công nghiệp	2	ThS. Đặng Anh Việt	55	2	4	(302,303)-GĐ2	
09h30	7	29/05/2021	JAP3047 1	Văn hóa kinh doanh Nhật Bản	3	TS. Nguyễn Phương Thúy	74	2	4	(308,309)-GĐ2	
							202	**6**	**8**		
13h00	7	29/05/2021	INT3506 4	Các hệ thống thương mại điện tử	3	TS. Bùi Quang Hưng	78	1	0	308-GĐ2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	7	29/05/2021	CTE3013 1	Năng lượng mới và tiết kiệm năng lượng trong XD-GT	2	ThS. Trần Tuấn Linh	33	1	0	304-GĐ2	VĐ
							111	**2**	**0**		
07h00	2	31/05/2021	INT3402 20	Chương trình dịch	3	PGS.TS. Nguyễn Phương Thái	57	2	4	(303,304)-GĐ2	
07h00	2	31/05/2021	ELT3207 1	Cơ sở đo lường và điều khiển số	3	TS. Hoàng Gia Hưng	38	1	0	701-E3	VĐ
07h00	2	31/05/2021	ELT3207 2	Cơ sở đo lường và điều khiển số	3	TS. Phạm Duy Hưng	73	1	0	701-E3	VĐ
07h00	2	31/05/2021	INT2208E 21	Công nghệ phần mềm	3	PGS.TS. Phạm Ngọc Hùng	59	1	0	313-GĐ2	VĐ
07h00	2	31/05/2021	INT3117 1	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	3	ThS. Nguyễn Thu Trang	81	1	0	103-G2	VĐ
07h00	2	31/05/2021	EPN3018 1	Quang phổ các vật liệu cấu trúc nano	2	PGS.TS. Nguyễn Kiên Cường	17	1	0	312-GĐ2	VĐ
07h00	2	31/05/2021	EMA3126 1	Thực tập kỹ thuật định hướng Vật liệu và kết cấu tiên tiến	5	Khoa CHKT&TĐH	16	1	0	PTN K.CHKT&TĐH	VĐ
07h00	2	31/05/2021	EPN1096 10	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Đình Lãm TS. Nguyễn Tuấn Cảnh	59	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	2	31/05/2021	EPN1096 11	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Đình Lãm ThS. Vũ Ngọc Linh	62	2	4	(306,307)-GĐ2	
07h00	2	31/05/2021	EPN1096 12	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Yến Mai ThS. Mai Thị Ngọc Ánh	64	2	4	(101,107)-G2	
07h00	2	31/05/2021	EPN1096 13	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Yến Mai ThS. Mai Thị Ngọc Ánh	69	2	4	(304,308)-G2	
07h00	2	31/05/2021	EPN1096 16	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Đình Lãm ThS. Mai Thị Ngọc Ánh	98	3	6	(305,309,310)-GĐ2	
07h00	2	31/05/2021	EPN1096 3	Vật lý đại cương 2	2	TS. Bùi Đình Tú ThS. Mai Thị Ngọc Ánh	70	2	4	(301,303)-G2	
07h00	2	31/05/2021	EPN1096 5	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Yến Mai ThS. Hồ Anh Tâm	63	2	4	PM (201,202)-G2	
07h00	2	31/05/2021	INT3039 2	Xử lý và nhận dạng ảnh	2	TS. Đinh Trần Hiệp	72	1	0	308-GĐ2	VĐ
							898	**24**	**37**		
09h30	2	31/05/2021	CTE3006 1	Địa chất công trình	2	TS. Nguyễn Tiến Dũng	33	1	2	308-GĐ2	
09h30	2	31/05/2021	INT2215 25	Lập trình nâng cao	4	TS. Đặng Cao Cường ThS.Vương Thị Hải Yến	59	2	4	(PM 201,202)-G2	TTM
09h30	2	31/05/2021	INT2215 26	Lập trình nâng cao	4	TS. Đặng Cao Cường ThS.Nguyễn Minh Trang	50	2	4	(PM 305,307)-G2	TTM
09h30	2	31/05/2021	INT2215 27	Lập trình nâng cao	4	PGS.TS. Nguyễn Việt Anh ThS.Nguyễn Minh Trang	51	2	4	PM (207,208)-G2	TTM
09h30	2	31/05/2021	ELT3168 20	Quản trị mạng viễn thông	3	PGS.TS. Nguyễn Nam Hoàng	31	1	2	103-G2	
09h30	2	31/05/2021	INT3317 1	Thực hành an ninh mạng	3	TS. Nguyễn Đại Thọ	55	2	4	PM (401,402)-E5	TTM

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
						CN.Hoàng Đăng Kiên					
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 1	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Đức Cường TS. Nguyễn Tuấn Cảnh	90	2	6	(301,303)-G2	
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 14	Vật lý đại cương 2	2	PGS.TS. Đỗ Thị Hương Giang ThS. Hồ Anh Tâm	69	2	4	(309,310)-GĐ2	
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 17	Vật lý đại cương 2	2	PGS.TS. Đỗ Thị Hương Giang ThS. Vũ Nguyên Thức	54	2	4	(301,302)-GĐ2	
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 2	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Đức Cường TS. Vũ Thị Thao	70	2	4	(101,107)-G2	
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 4	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Minh Hồng	84	2	6	(304,308)-G2	
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 6	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Đức Cường TS. Nguyễn Tuấn Cảnh	90	2	6	(3a,3b)-G3	
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 8	Vật lý đại cương 2	2	PGS.TS. Đỗ Thị Hương Giang ThS. Hồ Anh Tâm	56	2	4	(303,304)-GĐ2	
09h30	2	31/05/2021	EPN1096 9	Vật lý đại cương 2	2	PGS.TS. Đỗ Thị Hương Giang ThS. Vũ Nguyên Thức	80	3	6	(305,306,307)-GĐ2	
							872	**27**	**66**		
13h00	2	31/05/2021	INT 2202 2	Lập trình nâng cao	3	ThS. Nguyễn Minh Thuận CN.Nguyễn Thanh Bình	68	2	4	(PM 201,202)-G2	TTM
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	50	2	3	(305,306)-GĐ2	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 2	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Lương Phương Thảo	89	2	6	(301,303)-G2	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 3	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Lương Phương Thảo	89	2	6	(3a,3b)-G3	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Nguyễn Văn Chung	79	2	4	(304,308)-G2	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Lương Phương Thảo	60	2	4	PM (305,307)-G2	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 6	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Lương Phương Thảo	67	2	4	PM (207,208)-G2	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 7	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Lương Phương Thảo	105	4	8	(301,302,303,304)-GĐ2	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 8	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Nguyễn Văn Chung	70	2	4	(101,107)-G2	
13h00	2	31/05/2021	HIS1001 20	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	46	2	4	(310,312)-GĐ2	
13h00	2	31/05/2021	ELT2035 20	Tín hiệu và hệ thống	3	TS. Trần Thị Thúy Quỳnh	30	1	2	103-G2	
13h00	2	31/05/2021	INT3039 1	Xử lý và nhận dạng ảnh	2	TS. Đinh Trần Hiệp	71	1	0	309-GĐ2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
							824	**24**	**53**		
15h30	2	31/05/2021	EPN2026 1	Thông tin quang	3	TS. Nguyễn Thị Yến Mai TS. Tống Quang Công	43	1	0	101-G2	VĐ
15h30	2	31/05/2021	INT3406 1	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên	3	TS. Trần Hồng Việt	29	1	0	103-G2	VĐ
							72	**2**	**0**		
07h00	3	01/06/2021	RBE3041 1	Cơ học vật liệu và kết cấu robot	3	PGS.TS. Chu Anh Mỳ TS. Dương Xuân Biên	50	2	4	(301,303)-G2	
07h00	3	01/06/2021	INT 2013 1	Kiến trúc máy tính và mạng truyền thông công nghiệp	3	ThS. Đặng Anh Việt	54	2	4	(302,303)-GĐ2	
07h00	3	01/06/2021	INT 2013 2	Kiến trúc máy tính và mạng truyền thông công nghiệp	3	ThS. Đặng Anh Việt	81	2	4	(308,309)-GĐ2	
07h00	3	01/06/2021	INT3108 1	Lập trình nhúng và thời gian thực	3	TS. Lê Quang Minh	45	1	0	PM 201-G2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	INT1008 20	Nhập môn lập trình	3	TS. Trần Thanh Hải	48	1	0	301-GĐ2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	JAP4022 1	Tiếng Nhật 1B	4	Công ty Framgia	17	1	2	103-G2	
07h00	3	01/06/2021	JAP4022 2	Tiếng Nhật 1B	4	Công ty Framgia	17	0	0	103-G2	
07h00	3	01/06/2021	ELT3103 1	Thực tập điện tử số	2	ThS. Nguyễn Văn Cương HVCH. Nguyễn Đức Tiến	19	1	0	210-G2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	ELT3103 3	Thực tập điện tử số	2	ThS. Phạm Đình Tuân HVCH. Nguyễn Thu Hằng	21	0	0	210-G2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	ELT3103 4	Thực tập điện tử số	2	TS. Phạm Duy Hưng HVCH. Trần Thanh Hằng	20	0	0	210-G2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	ELT3103 5	Thực tập điện tử số	2	ThS. Phạm Đình Tuân ThS. Hoàng Bảo Anh	20	0	0	210-G2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	ELT3103 6	Thực tập điện tử số	2	ThS. Chu Thị Phương Dung HVCH. Nguyễn Như Cường	18	0	0	210-G2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	ELT3103 7	Thực tập điện tử số	2	ThS. Phạm Đình Tuân HVCH. Nguyễn Thu Hằng	21	0	0	210-G2	VĐ
07h00	3	01/06/2021	ELT3043 20	Truyền thông	3	PGS.TS. Trịnh Anh Vũ	72	2	4	(304,308)-G2	
07h00	3	01/06/2021	ELT3043 21	Truyền thông	3	TS. Lâm Sinh Công	73	2	4	(101,107)-G2	
07h00	3	01/06/2021	EPN2015 1	Vật lý lượng tử	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Bảo Ngọc	10	0	0	303-G2	
							586	**14**	**24**		
09h30	3	01/06/2021	INT3506 2	Các hệ thống thương mại điện tử	3	TS. Bùi Quang Hưng	82	1	0	308-GĐ2	VĐ
09h30	3	01/06/2021	INT3506 3	Các hệ thống thương mại điện tử	3	TS. Trần Trọng Hiếu	55	1	0	101-G2	VĐ
09h30	3	01/06/2021	INT3313 1	Các vấn đề hiện đại của Truyền thông và mạng máy tính	3	TS. Trần Trúc Mai	71	1	0	309-GĐ2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
09h30	3	01/06/2021	INT3505 20	Kiến trúc hướng dịch vụ	3	TS. Võ Đình Hiếu	40	1	0	301-G2	VĐ
09h30	3	01/06/2021	EET2013 1	Năng lượng tái tạo	3	TS. Hoàng Đình Quế ThS. Vũ Ngọc Linh	24	1	0	303-G2	VĐ
09h30	3	01/06/2021	RBE1002 1	Nhập môn lập trình Robot	3	TS. Trần Quốc Long	53	1	0	304-G2	VĐ
09h30	3	01/06/2021	EMA2050 1	Xác suất thống kê ứng dụng	3	TS. Nguyễn Văn Quang	55	2	4	(302,303)-GĐ2	
							380	**8**	**4**		
13h00	3	01/06/2021	INT1008 3	Nhập môn lập trình	3	TS. Ngô Thị Duyên CN.Nguyễn Văn Phi CN.Lê Phạm Văn Linh	71	2	4	PM (207,208)-G2	TTM
13h00	3	01/06/2021	INT1008 6	Nhập môn lập trình	3	ThS. Vũ Minh Anh	69	2	4	PM (401,402)-E5	TTM
13h00	3	01/06/2021	INT1008 7	Nhập môn lập trình	3	ThS. Vũ Minh Anh	72	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
13h00	3	01/06/2021	EMA 2011 20	Phương pháp tính trong kỹ thuật	3	TS. Trần Dương Trí	65	2	4	(101,107)-G2	
13h00	3	01/06/2021	EMA 2011 21	Phương pháp tính trong kỹ thuật	3	TS. Trần Dương Trí	65	2	4	(301,303)-G2	
13h00	3	01/06/2021	INT3140 1	Tiếng Nhật trong CNTT 1	3	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	21	1	2	103-G2	
13h00	3	01/06/2021	INT3140 2	Tiếng Nhật trong CNTT 1	3	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	30	1	2	304-G2	
13h00	3	01/06/2021	INT3140 3	Tiếng Nhật trong CNTT 1	3	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	31	1	2	308-G2	
13h00	3	01/06/2021	MAT1101 20	Xác suất thống kê	3	TS. Lê Phê Đô	40	1	2	(3a,3b)-G3	
							464	**14**	**30**		
15h30	3	01/06/2021	AER3027 1	Cảm biến điều khiển vệ tinh và đồ án	3	ThS. Trịnh Hoàng Quân	7	1	0	101-G2	VĐ
15h30	3	01/06/2021	EMA3090 1	Kỹ thuật hiển thị máy tính	2	PGS. TS. Đinh Văn Mạnh	33	1	0	107-G2	VĐ
15h30	3	01/06/2021	EPN 2004 1	Mô hình hóa và mô phỏng trong vật lý	3	TS. Nguyễn Tiến Cường	61	1	0	103-G2	VĐ
15h30	3	01/06/2021	ELT2035 1	Tín hiệu và hệ thống	3	TS. Đinh Thị Thái Mai	70	2	4	(301,303)-G2	
15h30	3	01/06/2021	ELT2035 2	Tín hiệu và hệ thống	3	TS. Nguyễn Hồng Thịnh	72	2	4	(3a,3b)-G3	
15h30	3	01/06/2021	ELT2035 3	Tín hiệu và hệ thống	3	TS. Hoàng Gia Hưng	61	2	4	(304,308)-G2	
							304	**9**	**13**		
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	TS. Nguyễn Thị Lan	68	2	4	(308,309)-GĐ2	
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 4	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	TS. Hà Thị Bắc	68	2	4	PM (401,402)-E5	
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 5	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	PGS.TS Phạm Công Nhất	84	2	4	(301,303)-G2	
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 6	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	Ths.GVC. Nguyễn Thị Trâm	64	2	4	PM (207,208)-G2	
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 7	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	PGS.TS Phạm Công Nhất	46	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 8	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	TS. Hà Thị Bắc	61	2	4	(305,307)-GĐ2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 9	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	TS. Hà Thị Bắc	51	2	4	(303,304)-GĐ2	
07h00	4	02/06/2021	PHI1002 20	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	PGS.TS. Phạm Công Nhất	48	2	4	(306,310)-GĐ2	
07h00	4	02/06/2021	ELT3077 20	Hệ thống robot thông minh	3	TS. Nguyễn Thị Thanh Vân	29	1	2	PM 201-G2	
07h00	4	02/06/2021	AGT2004 1	Hóa phân tích ứng dụng trong nông nghiệp	3	TS. Lê Thị Hiên TS. Nguyễn Thị Ngọc Ánh	29	1	2	312-GĐ2	
07h00	4	02/06/2021	INT3513 20	Phân tích và thiết kế thuật toán - Ứng dụng trong di động	3	TS. Lê Nguyên Khôi	37	1	2	103-G2	
07h00	4	02/06/2021	INT3513 21	Phân tích và thiết kế thuật toán - Ứng dụng trong di động	3	TS. Lê Nguyên Khôi	51	2	4	(101,107)-G2	
07h00	4	02/06/2021	INT3513 22	Phân tích và thiết kế thuật toán - Ứng dụng trong di động	3	TS. Lê Nguyên Khôi	53	2	4	(3a,3b)-G3	
07h00	4	02/06/2021	INT3401 1	Trí tuệ nhân tạo	3	TS. Đỗ Đức Đông	81	2	4	(304,308)-G2	
							770	**25**	**55**		
09h30	4	02/06/2021	INT3414 22	Chuyên đề Công nghệ	3	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	60	1	0	101-G2	VĐ
09h30	4	02/06/2021	ELT2028 5	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	TS. Nguyễn Đình Lãm	60	1	0	103-G2	HTĐHP
09h30	4	02/06/2021	EMA3023 1	Dòng chảy trong môi trường rỗng	2	PGS.TS. Nguyễn Thế Đức	13	1	0	107-G2	VĐ
09h30	4	02/06/2021	INT3306 1	Phát triển ứng dụng web	3	TS. Lê Đình Thanh	20	1	0	PM 201-G2	VĐ
09h30	4	02/06/2021	AER2004 1	Phương pháp số nâng cao cho Công nghệ Hàng không Vũ trụ	3	TS. Lê Đình Anh	58	1	0	308-G2	VĐ
09h30	4	02/06/2021	INT 2038 1	Quản lý dự án HTTT	3	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hóa	53	1	0	304-G2	VĐ
09h30	4	02/06/2021	EET2005 1	Vật liệu tiên tiến và composite	2	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức	54	1	0	303-G2	VĐ
							318	**7**	**0**		
13h00	4	02/06/2021	EMA2033 1	Cơ sở thiết kế máy	4	TS. Trần Thanh Tùng	3	0	0	3b-G3	
13h00	4	02/06/2021	HIS1002 20	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	TS. Nguyễn Thị Thu Hường	43	1	3	301-G2	
13h00	4	02/06/2021	EMA2013 1	Lý thuyết điều khiển tự động	3	TS. Trần Cường Hưng	68	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	4	02/06/2021	EPN2005 1	Quang điện tử	2	TS. Trần Quốc Tiến	43	1	3	303-G2	
13h00	4	02/06/2021	CTE3025 1	Thiết kế công trình thủy lợi	2	TS. Lê Văn Tuân	5	0	0	103-G2	
13h00	4	02/06/2021	ELT3057 1	Truyền thông số và mã hoá	3	PGS.TS. Trịnh Anh Vũ	32	1	2	103-G2	
13h00	4	02/06/2021	ELT3057 2	Truyền thông số và mã hóa	3	PGS.TS. Trịnh Anh Vũ	79	2	4	(304,308)-G2	
13h00	4	02/06/2021	ELT3057 3	Truyền thông số và mã hóa	3	PGS.TS. Trịnh Anh Vũ	75	2	4	(101,107)-G2	
							348	**9**	**22**		
15h30	4	02/06/2021	RBE2002 1	Cơ học cho robot	3	PGS.TS. Bùi Thanh Tùng	1	1	0	301-G2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
15h30	4	02/06/2021	ELT3205 1	Kỹ thuật cảm biến	3	ThS. Phan Hoàng Anh TS. Nguyễn Ngọc An	7	1	0	101-G2	VĐ
15h30	4	02/06/2021	EPN3042 1	Niên luận (bắt buộc)	3	TS. Nguyễn Đức Cường ThS. Nguyễn Đăng Cơ	16	1	0	304-G2	VĐ
15h30	4	02/06/2021	EET2007 4	Thực hành kỹ thuật năng lượng	3	ThS. Nguyễn Đăng Cơ	20	1	0	304-G2	VĐ
15h30	4	02/06/2021	INT3211 1	Tích hợp hệ thống	3	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hóa	1	1	0	308-G2	HTĐHP
							45	**5**	**0**		
07h00	5	03/06/2021	INT2215 5	Lập trình nâng cao	4	TS. Trần Thị Minh Châu CN.Nguyễn Văn Phi	40	2	4	PM (307,313)-G2	TTM
07h00	5	03/06/2021	INT2215 6	Lập trình nâng cao	4	TS. Trần Thị Minh Châu CN.Lê Phạm Văn Linh CN.Nguyễn Đình Tuân	47	2	4	PM (207,208)-G2	TTM
07h00	5	03/06/2021	ELT 2032 1	Linh kiện điện tử	3	TS. Phạm Ngọc Thảo	65	2	4	(101,107)-G2	
07h00	5	03/06/2021	ELT 2032 2	Linh kiện điện tử	3	TS. Phạm Ngọc Thảo	40	1	3	103-G2	
07h00	5	03/06/2021	INT1008 5	Nhập môn lập trình	3	ThS. Nguyễn Minh Thuận ThS.Hoàng Thị Ngọc Trang	64	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
07h00	5	03/06/2021	AER3008 1	Phân tích dữ liệu không gian	3	TS. Hà Minh Cường	4	0	0	303-G2	
07h00	5	03/06/2021	RBE2031 1	Toán ứng dụng trong kỹ thuật robot	2	TS. Hoàng Văn Xiêm TS. Trần Thị Thúy Quỳnh	53	2	4	(301,303)-G2	
							313	**11**	**25**		
09h30	5	03/06/2021	INT3506 1	Các hệ thống thương mai điện tử	3	TS. Trần Trọng Hiếu	78	1	0	101-G2	VĐ
09h30	5	03/06/2021	INT2207 1	Cơ sở dữ liệu	3	ThS. Vũ Bá Duy CN.Đồng Việt Hoàng	43	1	0	303-G2	VĐ
09h30	5	03/06/2021	EMA3028 1	Kỹ thuật xung-số-tương tự và kỹ thuật đo và điều khiển	3	ThS. Phạm Đình Tuân	44	1	0	103-G2	VĐ
09h30	5	03/06/2021	EMA2006E 20	Matlab và ứng dụng	3	TS. Đinh Trần Hiệp	65	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
09h30	5	03/06/2021	EMA 3035 1	Máy công cụ - CNC	3	TS. Trần Thanh Tùng	40	1	0	107-G2	VĐ
09h30	5	03/06/2021	EET2008 1	Thực hành công nghiệp kỹ thuật năng lượng	2	ThS. Vũ Ngọc Linh ThS. Nguyễn Thanh Tùng ThS. Mai Thị Ngọc Ánh ThS. Nguyễn Đăng Cơ	21	1	0	PTN K.VLKT	VĐ
09h30	5	03/06/2021	EMA3127 1	Thực tập tốt nghiệp định hướng Vật liệu và kết cấu tiên tiến	3	Bộ môn CN XD - GT	16	1	0	BM CNXDGT	VĐ
09h30	5	03/06/2021	CTE2018 1	Vẽ kỹ thuật	3	TS. Dương Tuấn Mạnh	46	1	0	301-G2	VĐ
							353	**9**	**4**		
13h00	5	03/06/2021	BSA2002 1	Nguyên lý marketing	3	TS. Lê Thị Hải Hà	80	2	4	(301,303)-G2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	5	03/06/2021	BSA2002 2	Nguyên lý marketing	3	TS. Lê Thị Hải Hà	33	1	2	103-G2	
13h00	5	03/06/2021	BSA2002 20	Nguyên lý marketing	3	TS. Lê Thị Hải Hà	48	2	4	(101,107)-G2	
13h00	5	03/06/2021	BSA2002 21	Nguyên lý marketing	3	TS. Lê Thị Hải Hà	48	2	4	(304,308)-G2	
13h00	5	03/06/2021	EMA2039 1	Thủy khí động lực ứng dụng	3	PGS. TS. Hà Ngọc Hiến	47	2	4	(301,302)-GĐ2	
13h00	5	03/06/2021	EMA2039 2	Thủy khí động lực ứng dụng	3	PGS. TS. Hà Ngọc Hiến	49	2	4	(303,304)-GĐ2	
13h00	5	03/06/2021	MAT1101 1	Xác suất thống kê	3	TS. Lê Phê Đô	59	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	5	03/06/2021	AER3007 1	Xử lý ảnh viễn thám	3	TS. Hà Minh Cường	8	0	0	3b-G3	
							372	**13**	**28**		
15h30	5	03/06/2021	ELT3104 20	Lập trình ghép nối máy tính	3	TS. Phạm Duy Hưng	16	1	0	101-G2	VĐ
15h30	5	03/06/2021	INT3122 20	Ứng dụng di động cho điện toán đám mây	3	PGS.TS. Trương Anh Hoàng	35	1	0	103-G2	VĐ
							1423	**45**	**66**		
07h00	6	04/06/2021	ELT2041 2	Điện tử số	3	ThS. Phạm Đình Tuân	76	2	4	(301,303)-G2	
07h00	6	04/06/2021	ELT2041 3	Điện tử số	3	ThS. Phạm Đình Tuân	74	2	4	(304,308)-G2	
07h00	6	04/06/2021	INT3207 2	Kho dữ liệu	3	PGS.TS. Nguyễn Hà Nam	80	1	0	103-G2	VĐ
07h00	6	04/06/2021	INT2215 1	Lập trình nâng cao	4	TS. Lê Quang Hiếu CN.Nguyễn Thanh Bình CN.Nguyễn Hoàng Quân	30	1	2	PM 402-E5	TTM
07h00	6	04/06/2021	INT2215 2	Lập trình nâng cao	4	TS. Lê Quang Hiếu CN.Nguyễn Thanh Bình CN.Nguyễn Minh Tuấn	87	3	6	PM (201,202,305)-G2	TTM
07h00	6	04/06/2021	INT2215 3	Lập trình nâng cao	4	TS. Lê Quang Hiếu CN.Trần Quang Bách CN.Lê Phạm Văn Linh	86	3	6	PM (207,208,307)-G2	TTM
07h00	6	04/06/2021	INT3412 20	Thị giác máy	3	PGS.TS. Lê Thanh Hà	67	2	4	(101,107)-G2	
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 20	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Yến Mai ThS. Mai Thị Ngọc Ánh	42	2	4	(303,304)-GĐ2	
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 21	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Yến Mai ThS. Mai Thị Ngọc Ánh	43	2	4	(305,306)-GĐ2	
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 22	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Đức Cường TS. Vũ Thị Thao	49	2	4	(3a,3b)-G3	
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 23	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Minh Hồng ThS. Vũ Nguyên Thức	26	1	2	313-GĐ2	
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 24	Vật lý đại cương 2	2	TS. Nguyễn Thị Minh Hồng ThS. Hồ Anh Tâm	34	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 25	Vật lý đại cương 2	2	GS.TS. Hoàng Nam Nhật	50	2	4	(309,312)-GĐ2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
						ThS. Vũ Ngọc Linh					
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 26	Vật lý đại cương 2	2	GS.TS. Hoàng Nam Nhật ThS. Nguyễn Đăng Cơ	39	1	2	307-GĐ2	
07h00	6	04/06/2021	EPN1096 27	Vật lý đại cương 2	2	PGS.TS. Đỗ Thị Hương Giang ThS. Vũ Ngọc Linh	59	2	4	(308,310)-GĐ2	
							842	**28**	**59**		
09h30	6	04/06/2021	ELT2028 2	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	PGS.TS. Đặng Thế Ba	56	1	0	107-G2	HTĐHP
09h30	6	04/06/2021	ELT2028 6	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	TS. Hà Minh Cường	70	1	0	303-G2	HTĐHP
09h30	6	04/06/2021	CTE4001 1	Đồ án 1: Tính toán sức bền vật liệu và Kết cấu	2	PGS.TS. Đào Như Mai TS. Dương Tuấn Mạnh	32	1	0	308-G2	HTĐHP
09h30	6	04/06/2021	EET2010 1	Kỹ thuật lạnh và điều hòa không khí	3	TS. Phạm Đức Hạnh	54	1	0	304-G2	VĐ
09h30	6	04/06/2021	EMA2006E 21	Matlab và ứng dụng	3	TS. Đinh Trần Hiệp	66	2	4	(PM 201,202)-G2	TTM
09h30	6	04/06/2021	INT3310 2	Quản trị mạng	3	TS. Dương Lê Minh	72	1	0	307-GĐ2	VĐ
09h30	6	04/06/2021	EMA 3049 1	Thực tập kỹ thuật định hướng Thủy khí công nghiệp và môi trường	5	Khoa CHKT&TĐH	13	1	0	PTN K.CHKT&TĐH	VĐ
09h30	6	04/06/2021	POL1001 1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	ThS. Trần Kim Hoàng	83	2	4	(308,309)-GĐ2	
09h30	6	04/06/2021	POL1001 2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	TS. Đỗ Thị Ngọc Anh	61	2	4	(306,307)-GĐ2	
09h30	6	04/06/2021	EMA3114 2	Vi điều khiển và hệ thống nhúng	3	PGS.TS. Phạm Mạnh Thắng	80	1	0	103-G2	VĐ
							587	**13**	**13**		
13h00	6	04/06/2021	AGT2002 1	Các quá trình sinh học ở sinh vật	3	TS. Hà Thị Quyến TS. Trần Đăng Khoa	50	2	4	(101,107)-G2	
13h00	6	04/06/2021	ELT2040 20	Điện tử tương tự	3	TS. Phạm Duy Hưng	72	2	4	(304,308)-G2	
13h00	6	04/06/2021	ELT2040 21	Điện tử tương tự	3	TS. Phạm Duy Hưng	75	2	4	(301,303)-G2	
13h00	6	04/06/2021	PHY1103 1	Điện và Quang	3	TS. Nguyễn Thị Minh Hồng	38	1	2	PM 201-G2	
13h00	6	04/06/2021	EMA 3062 2	Điều khiển PLC	3	PGS.TS. Phạm Mạnh Thắng	28	1	2	301-GĐ2	
13h00	6	04/06/2021	EMA 3062 3	Điều khiển PLC	3	PGS.TS. Phạm Mạnh Thắng	50	2	4	(302,303)-GĐ2	
13h00	6	04/06/2021	EMA 3062 1	Điều khiển PLC	3	PGS.TS. Phạm Mạnh Thắng	51	2	4	(304,305)-GĐ2	
13h00	6	04/06/2021	INT3403 1	Đồ họa máy tính	3	TS. Ma Thị Châu	10	1	2	306-GĐ2	
13h00	6	04/06/2021	INT3105 20	Kiến trúc phần mềm	3	TS. Võ Đình Hiếu	40	2	4	(308,309)-GĐ2	
13h00	6	04/06/2021	CTE3028 1	Kiến trúc trong xây dựng	2	PGS.TS. Nguyễn Quang Minh ThS. Trần Tuấn Linh	20	1	2	310-GĐ2	
13h00	6	04/06/2021	AGT2007 1	Nuôi trồng thủy sản đại cương	3	PGS.TS. Kim Văn Vạn	29	1	2	309-GĐ2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
						TS. Nguyễn Thị Ngọc Ánh					
							463	**17**	**37**		
15h30	6	04/06/2021	INT3011 21	Các vấn đề hiện đại trong KHMT	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Nhật Thanh	47	1	0	101-G2	VĐ
15h30	6	04/06/2021	INT3207 1	Kho dữ liệu	3	TS. Bùi Quang Hưng	83	1	0	301-G2	HTĐHP
15h30	6	04/06/2021	INT3207 3	Kho dữ liệu	3	TS. Bùi Quang Hưng	77	1	0	107-G2	HTĐHP
15h30	6	04/06/2021	RBE1003 1	Trải nghiệm và khám phá robot	2	ThS. Phan Hoàng Anh HVCH. Đinh Bảo Minh	26	1	0	304-G2	VĐ
15h30	6	04/06/2021	ELT3056 20	Truyền thông vô tuyến	3	TS. Đinh Triều Dương PGS. TS. Trịnh Anh Vũ	19	1	2	103-G2	
							252	**5**	**2**		
07h00	7	05/06/2021	ELT2028 1	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	TS. Nguyễn Ngọc Linh	53	1	0	301-GĐ2	HTĐHP
07h00	7	05/06/2021	MNS1052 1	Khoa học quản lý đại cương	2	ThS. Tạ Thị Bích Ngọc	40	2	4	(302,303)-GĐ2	
07h00	7	05/06/2021	MNS1052 2	Khoa học quản lý đại cương	2	ThS. Tạ Thị Bích Ngọc	60	2	4	(306,307)-GĐ2	
07h00	7	05/06/2021	INT3117 2	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	3	ThS. Nguyễn Thu Trang	79	1	0	308-GĐ2	VĐ
07h00	7	04/06/2021	EMA 2011 1	Phương pháp tính trong kỹ thuật	3	PGS.TS. Đặng Thế Ba	68	2	4	(304,309)-GĐ2	
07h00	7	04/06/2021	EMA3114 1	Vi điều khiển và hệ thống nhúng	3	PGS.TS. Phạm Mạnh Thắng	66	1	0	3-G3	VĐ
							366	**9**	**13**		
09h30	7	05/06/2021	ELT2028 3	Chuyên nghiệp trong công nghệ	2	TS. Nguyễn Ngọc Linh	69	1	0	301-GĐ2	HTĐHP
09h30	7	05/06/2021	INT3117 3	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	3	ThS. Nguyễn Thu Trang	18	1	0	302-GĐ2	VĐ
09h30	7	05/06/2021	RBE2022 1	Thực hành thiết kế và xây dựng Robot 2	2	ThS. Đỗ Huy Điệp ThS. Trần Như Chí	19	1	0	303-GĐ2	VĐ
09h30	7	05/06/2021	RBE2022 2	Thực hành thiết kế và xây dựng Robot 2	2	ThS. Phan Hoàng Anh	19	1	0	303-GĐ2	VĐ
09h30	7	05/06/2021	RBE2022 3	Thực hành thiết kế và xây dựng Robot 2	2	ThS. Phan Hoàng Anh HVCH. Đinh Bảo Minh	20	1	0	303-GĐ2	VĐ
09h30	7	05/06/2021	RBE2024 1	Thực hành thiết kế và xây dựng Robot 2	2	ThS. Đỗ Huy Điệp ThS. Phan Hoàng Anh	16	1	0	304-GĐ2	VĐ
09h30	7	05/06/2021	RBE2024 2	Thực hành thiết kế và xây dựng Robot 2	2	ThS. Phạm Đình Tuân ThS. Trần Như Chí	11	1	0	304-GĐ2	VĐ
09h30	7	05/06/2021	RBE2024 3	Thực hành thiết kế và xây dựng Robot 2	2	ThS. Đỗ Huy Điệp ThS. Trần Như Chí	20	1	0	304-GĐ2	VĐ
							192	**8**	**0**		
13h00	7	05/06/2021	INT3120 1	Phát triển ứng dụng di động	3	ThS. Nguyễn Việt Tân	84	1	0	308-GĐ2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	7	05/06/2021	INT3120 3	Phát triển ứng dụng di động	3	ThS. Bùi Quang Cường HVCH. Nguyễn Thành Sơn	77	1	0	309-GĐ2	VĐ
							161	**2**	**0**		
07h00	2	07/06/2021	ELT 3048 2	Hệ thống vi xử lý	3	TS. Nguyễn Ngọc An CN.Phạm Xuân Lộc	78	1	0	308-GĐ2	VĐ
07h00	2	07/06/2021	INE1150 1	Kinh tế vi mô	3	PGS.TS. Trần Thị Lan Hương	50	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	2	07/06/2021	INE1150 2	Kinh tế vi mô	3	PGS.TS. Trần Thị Lan Hương	72	3	4	(303,304,305)-GĐ2	
07h00	2	07/06/2021	INT2215 21	Lập trình nâng cao	4	PGS.TS. Nguyễn Việt Anh ThS.Nguyễn Minh Thuận	63	2	4	PM (401,402)-E5	TTM
07h00	2	07/06/2021	INT2215 23	Lập trình nâng cao	4	PGS.TS. Nguyễn Việt Hà ThS.Cấn Duy Cát	60	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
07h00	2	07/06/2021	EMA2041 1	Phương trình vi phân và đạo hàm riêng	4	PGS.TS. Nguyễn Thế Đức	85	2	4	(101,107)-G2	
07h00	2	07/06/2021	EMA2041 2	Phương trình vi phân và đạo hàm riêng	4	TS. Nguyễn Hoàng Quân	53	2	4	(304,308)-G2	
07h00	2	07/06/2021	EMA2041 3	Phương trình vi phân và đạo hàm riêng	4	TS. Nguyễn Hoàng Quân	37	1	2	103-G2	
07h00	2	07/06/2021	INT3401 24	Trí tuệ nhân tạo	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Nhật Thanh	32	1	2	303-G2	
07h00	2	07/06/2021	INT3401 25	Trí tuệ nhân tạo	3	TS. Tạ Việt Cường	34	1	2	309-GĐ2	
07h00	2	07/06/2021	INT3401 26	Trí tuệ nhân tạo	3	GS.TS. Nguyễn Thanh Thủy	36	1	2	301-G2	VĐ
07h00	2	07/06/2021	INT3401E 22	Trí tuệ nhân tạo	3	TS. Nguyễn Văn Vinh	50	2	4	(306,307)-GĐ2	
07h00	2	07/06/2021	INT3401E 23	Trí tuệ nhân tạo	3	TS. Nguyễn Văn Vinh	53	2	4	(312,313)-GĐ2	
							703	**22**	**41**		
09h30	2	07/06/2021	INT2207 2	Cơ sở dữ liệu	3	ThS. Vũ Bá Duy CN.Nguyễn Ngọc Quỳnh	74	1	0	301-G2	VĐ
09h30	2	07/06/2021	AER2003 1	Kỹ thuật Điện - Điện tử Hàng không	3	TS. Đào Đình Hà	59	1	0	107-G2	VĐ
09h30	2	07/06/2021	CTE2021 2	Phương pháp phần tử hữu hạn trong kỹ thuật xây dựng	3	PGS.TS. Đào Như Mai	46	1	0	101-G2	VĐ
09h30	2	07/06/2021	EPN2006 1	Thực hành công nghệ	3	TS. Vũ Thị Thao TS. Nguyễn Tuấn Cảnh ThS. Vũ Nguyên Thức	42	1	0	103-G2	VĐ
							221	**4**	**0**		
13h00	2	07/06/2021	EMA3004 1	Công nghệ CAD/CAM/CNC	2	TS. Trần Anh Quân	42	1	3	107-G2	
13h00	2	07/06/2021	EET2009 1	Hệ thống năng lượng	3	TS. Phạm Đức Hạnh	54	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	2	07/06/2021	KNM1	Kỹ năng bổ trợ 2	3	Trường ĐH Thủy lợi	47	2	4	PM (201,202)-G2	TTM

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
13h00	2	07/06/2021	KNM2	Kỹ năng bổ trợ 2	3	Trường ĐH Thủy lợi	45	2	4	PM (207,208)-G2	TTM
13h00	2	07/06/2021	KNM3	Kỹ năng bổ trợ 2	3	Trường ĐH Thủy lợi	44	2	4	PM (305,307)-G2	TTM
13h00	2	07/06/2021	ELT2036 20	Kỹ thuật điện tử	3	TS. Trần Cao Quyền	62	2	4	PM (401,402)-E5	
13h00	2	07/06/2021	ELT2036 21	Kỹ thuật điện tử	3	TS. Trần Cao Quyền	51	2	4	(304,308)-G2	
13h00	2	07/06/2021	CTE3008 1	Thiết bị, máy trong xây dựng-giao thông	2	TS. Lê Văn Tuân	31	1	2	103-G2	
13h00	2	07/06/2021	JAP4026 2	Tiếng Nhật 3B	4	Công ty Framgia	19	1	2	101-G2	
							395	**15**	**34**		
15h30	2	07/06/2021	EET2016 1	Lựa chọn năng lượng bền vững	2	PGS.TS. Nguyễn Kiên Cường ThS. Nguyễn Thanh Tùng	21	1	0	107-G2	VĐ
15h30	2	07/06/2021	EMA 3053 1	Thực tập tốt nghiệp định hướng Thủy khí công nghiệp và môi trường	3	Khoa CHKT&TĐH	13	1	0	PTN K.CHKT&TĐH	VĐ
							13	**1**	**0**		
07h00	3	08/06/2021	EMA2037 1	Cơ học kỹ thuật 2	3	TS. Bùi Hồng Sơn	63	2	4	(101,107)-G2	
07h00	3	08/06/2021	EMA2037 2	Cơ học kỹ thuật 2	3	PGS.TS. Đào Như Mai	72	2	4	(301,303)-G2	
07h00	3	08/06/2021	EMA2037E 20	Cơ học kỹ thuật 2	3	PGS.TS. Đào Như Mai	66	2	4	(304,308)-G2	
07h00	3	08/06/2021	EMA2037E 21	Cơ học kỹ thuật 2	3	PGS.TS. Đào Như Mai	65	2	4	PM (305,307)-G2	
07h00	3	08/06/2021	INE1051 1	Kinh tế vĩ mô	3	PGS.TS. Trần Thị Lan Hương	87	3	6	(302,303,304)-GĐ2	
07h00	3	08/06/2021	INT1008 4	Nhập môn lập trình	3	TS. Ngô Thị Duyên ThS.Hoàng Thị Ngọc Trang	61	2	4	PM (401,402)-E5	TTM
07h00	3	08/06/2021	INT1008 8	Nhập môn lập trình	3	TS. Ma Thị Châu CN.Phạm Tuấn Dũng	70	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
07h00	3	08/06/2021	INT1008 21	Nhập môn lập trình	3	TS. Trần Thanh Hải	44	1	0	301-GĐ2	VĐ
07h00	3	08/06/2021	INT3301 20	Thực hành hệ điều hành mạng	3	TS. Lê Thị Hợi	40	1	0	PM 207-G2	VĐ
07h00	3	08/06/2021	INT3401E 20	Trí tuệ nhân tạo	3	GS.TS. Nguyễn Thanh Thủy	57	1	0	103-G2	VĐ
07h00	3	08/06/2021	ELT3144E 20	Xử lý tín hiệu số	4	PGS.TS. Nguyễn Linh Trung TS. Lưu Mạnh Hà	63	2	4	(306,309)-GĐ2	
07h00	3	08/06/2021	ELT3144E 21	Xử lý tín hiệu số	4	TS. Đinh Thị Thái Mai	71	3	6	(310,312,313)-GĐ2	
							759	**23**	**44**		
09h30	3	08/06/2021	INT3414 20	Chuyên đề Công nghệ	3	PGS.TS. Lê Sỹ Vinh	60	1	0	101-G2	VĐ
09h30	3	08/06/2021	INT3201 1	Cơ sở các hệ thống thông tin	4	PGS.TS. Hà Quang Thụy	55	1	0	107-G2	VĐ
09h30	3	08/06/2021	INT2211 3	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Lê Hồng Hải CN.Phạm Hoàng Quốc Việt	78	1	0	103-G2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
09h30	3	08/06/2021	INT2211 22	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Nguyễn Thị Hậu ThS.Vương Thị Hải Yến	27	1	0	301-G2	VĐ
09h30	3	08/06/2021	EMA3083 1	Hệ thống cơ điện tử	3	TS. Nguyễn Ngọc Linh	57	1	0	303-G2	VĐ
09h30	3	08/06/2021	EMA2032 1	Hình họa kỹ thuật và CAD	2	ThS. Phan Thị Trà My	70	2	0	PM (201,202)-G2	VĐ
09h30	3	08/06/2021	EMA2040 1	Máy CNC và CAD/CAM	2	TS. Trần Thanh Tùng	98	1	0	3-G3	VĐ
							445	**8**	**0**		
13h00	3	08/06/2021	EPN2029 1	Khoa học vật liệu đại cương	3	GS.TS. Nguyễn Năng Định TS. Vũ Thị Thao	75	2	4	(304,308)-G2	
13h00	3	08/06/2021	INT2215 22	Lập trình nâng cao	4	TS. Trần Thị Minh Châu ThS.Vương Thị Hải Yến	58	2	4	PM (207,208)-G2	TTM
13h00	5	08/06/2021	ELT3108 20	Nhập môn thiết kế mạch tích hợp tương tự	3	GS.TS. Chử Đức Trình	27	1	0	101-G2	VĐ
13h00	3	08/06/2021	JAP4024 1	Tiếng Nhật 2B	4	Công ty Framgia	25	1	2	301-G2	
13h00	3	08/06/2021	JAP4024 2	Tiếng Nhật 2B	4	Công ty Framgia	25	1	2	303-G2	
13h00	3	08/06/2021	EMA3124 1	Vật liệu học cơ sở	2	TS. Dương Tuấn Mạnh	15	1	2	103-G2	
13h00	3	08/06/2021	ELT3144 1	Xử lý tín hiệu số	4	TS. Nguyễn Hồng Thịnh	26	1	2	304-GĐ2	
13h00	3	08/06/2021	ELT3144 2	Xử lý tín hiệu số	4	TS. Nguyễn Hồng Thịnh	61	2	4	(305,307)-GĐ2	
							312	**11**	**22**		
15h30	3	08/06/2021	AER3028 1	Thiết kế, tích hợp vệ tinh nhỏ và đồ án	3	ThS. Lê Thế Soát	7	1	0	107-G2	VĐ
15h30	3	08/06/2021	CTE2016 1	Hóa đại cương	2	TS. Nguyễn Văn Thức	57	2	4	(101,103)-G2	
15h30	3	08/06/2021	CTE2016 2	Hóa đại cương	2	GS.TS. Nguyễn Tiến Thảo	59	2	4	(301,303)-G2	
							123	**5**	**8**		
07h00	4	09/06/2021	EMA3022 1	Dòng chảy hai pha	2	TS. Nguyễn Hoàng Quân	13	1	2	103-G2	
07h00	4	09/06/2021	INT2215 24	Lập trình nâng cao	4	TS. Hoàng Thị Điệp ThS.Cấn Duy Cát	59	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
07h00	4	09/06/2021	INT1008 22	Nhập môn lập trình	3	TS. Trần Thanh Hải ThS.Cao Văn Mai	50	2	0	301-GĐ2	VĐ
07h00	4	09/06/2021	CTE3016 1	Phong thủy trong xây dựng	2	GS.TSKH. Nguyễn Đình Đức	44	1	3	301-G2	
07h00	3	09/06/2021	AGT2001 1	Thực vật, động vật và vi sinh vật học	3	TS. Hà Thị Quyến TS. Trần Đăng Khoa	50	2	4	(101,107)-G2	
							216	**8**	**14**		
09h30	4	09/06/2021	INT3011 22	Các vấn đề hiện đại trong KHMT	3	GS.TS. Nguyễn Thanh Thủy	48	1	0	101-G2	VĐ
09h30	4	09/06/2021	AER3005 1	Khí động lực học	3	TS. Dương Việt Dũng	31	1	0	103-G2	VĐ

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
09h30	4	09/06/2021	EMA 2015 2	Phương pháp thực nghiệm trong cơ học	3	GS. TSKH. Nguyễn Tiến Khiêm	51	1	0	107-G2	VĐ
							130	**3**	**0**		
13h00	4	09/06/2021	EMA2007 1	Cơ học vật rắn biến dạng	3	TS. Vũ Thị Thùy Anh	82	2	4	(101,103)-G2	
13h00	4	09/06/2021	EMA2007 2	Cơ học vật rắn biến dạng	3	TS. Vũ Thị Thùy Anh	50	2	4	(304,308)-G2	
13h00	4	09/06/2021	EMA2007 3	Cơ học vật rắn biến dạng	3	TS. Vũ Thị Thùy Anh	45	1	3	303-G2	
13h00	4	09/06/2021	EET2003 1	Cơ sở công nghệ năng lượng	3	PGS.TS. Phạm Đức Thắng	52	2	4	(3a,3b)-G3	
13h00	4	09/06/2021	INT2211 7	Cơ sở dữ liệu	4	TS. Dư Phương Hạnh ThS.Phạm Thị Quỳnh Trang	69	1	0	107-G2	VĐ
13h00	4	09/06/2021	ELT3107 20	Nhập môn công nghệ vi cơ điện tử	3	GS.TS. Chử Đức Trình TS. Phạm Ngọc Thảo	32	1	2	301-G2	
							330	**9**	**18**		
15h30	4	09/06/2021	INT2206 4	Nguyên lý hệ điều hành	3	PGS.TS. Phan Xuân Hiếu	28	1	0	301-G2	VĐ
15h30	4	09/06/2021	INT3301 1	Thực hành hệ điều hành mạng	3	ThS. Đỗ Hoàng Kiên	40	1	0	PM 201-G2	VĐ
15h30	4	09/06/2021	EET2007 2	Thực hành kỹ thuật năng lượng	3	ThS. Mai Thị Ngọc Ánh	14	1	0	101-G2	VĐ
15h30	4	09/06/2021	RBE1003 2	Trải nghiệm và khám phá robot	2	ThS. Đặng Anh Việt ThS. Trần Như Chí	24	1	0	103-G2	VĐ
							106	**4**	**0**		
07h00	5	10/06/2021	RBE3014 1	Điều khiển tự động	3	ThS. Đặng Anh Việt TS. Nguyễn Thị Thanh Vân CN.Nguyễn Đức Tiến	57	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	5	10/06/2021	ELT 3048 1	Hệ thống vi xử lý	3	TS. Nguyễn Ngọc An CN.Nguyễn Đức Tiến	55	1	0	308-G2	VĐ
07h00	5	10/06/2021	CTE3026 1	Kỹ thuật và tổ chức thi công công trình thủy lợi	2	TS. Lê Văn Tuân	5	0	0	302-GĐ2	
07h00	5	10/06/2021	INT2213 24	Mạng máy tính	4	TS. Hoàng Xuân Tùng ThS.Đặng Văn Đô	28	1	2	PM 207-G2	TTM
07h00	5	10/06/2021	INT2213 26	Mạng máy tính	4	TS. Phạm Mạnh Linh ThS.Đào Minh Thư	43	2	4	PM (305,307)-G2	TTM
07h00	5	10/06/2021	INT2213 5	Mạng máy tính	4	TS. Trần Trúc Mai	67	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
07h00	5	10/06/2021	ELT3212E 20	Mạng truyền thông máy tính 1	3	TS. Lâm Sinh Công	63	2	4	(107,304)-G2	
07h00	5	10/06/2021	ELT3212E 21	Mạng truyền thông máy tính 1	3	TS. Bùi Trung Ninh	71	2	4	(301,303)-G2	
07h00	5	10/06/2021	INT2206 8	Nguyên lý hệ điều hành	3	TS. Lê Đức Trọng	80	1	0	308-GĐ2	VĐ
07h00	5	10/06/2021	EPN 2011 1	Vật lý các hiện tượng từ và ứng dụng	3	PGS.TS. Phạm Đức Thắng TS. Nguyễn Thị Minh Hồng	65	2	4	(101,103)-G2	
							534	**15**	**28**		

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
09h30	5	10/06/2021	INT2209 20	Mạng máy tính	3	PGS.TS. Nguyễn Đình Việt CN.Hoàng Đăng Kiên	65	2	4	PM (401,402)-E5	TTM
09h30	5	10/06/2021	INT2213 1	Mạng máy tính	4	PGS.TS. Nguyễn Đình Việt ThS.Đào Minh Thư	58	2	4	PM (201,202)-G2	TTM
09h30	5	10/06/2021	INT2213 3	Mạng máy tính	4	PGS.TS. Nguyễn Hoài Sơn CN.Nguyễn Ngọc Tiến CN.Nguyễn Xuân Việt Cường	90	3	6	PM (207,208,305)-G2	TTM
09h30	5	10/06/2021	INT2213 23	Mạng máy tính	4	TS. Hoàng Xuân Tùng ThS.Đặng Văn Đô	48	2	4	PM (307,313)-G2	TTM
09h30	5	10/06/2021	INT1008 1	Nhập môn lập trình	3	ThS. Cao Văn Mai	80	1	0	303-G2	VĐ
09h30	5	10/06/2021	INT3411 20	Xử lý tiếng nói	3	TS. Trần Quốc Long	70	1	0	101-G2	VĐ
							411	**11**	**19**		
13h00	5	10/06/2021	AGT2006 1	Chăn nuôi đại cương	3	TS. Hà Thị Quyến TS. Lê Văn Hùng	29	1	2	301-G2	
13h00	5	10/06/2021	AER2006 1	Hình họa kỹ thuật và CAD	3	TS. Lê Đình Anh	36	1	0	PM 201-G2	VĐ
13h00	5	10/06/2021	INT2213 2	Mạng máy tính	4	ThS. Hồ Đắc Phương CN.Nguyễn Thị Thu Trang B	59	2	4	PM (208,305)-G2	TTM
13h00	5	10/06/2021	INT2213 4	Mạng máy tính	4	ThS. Hồ Đắc Phương ThS.Ngô Lê Minh	55	2	4	PM (307,313)-G2	TTM
13h00	5	10/06/2021	INT2213 6	Mạng máy tính	4	ThS. Hồ Đắc Phương CN.Ngô Minh Hoàng	67	2	4	PM (202,207)-G2	TTM
13h00	5	10/06/2021	RBE2004 1	Nhập môn kỹ thuật robot	2	TS. Hoàng Văn Xiêm ThS. Trần Như Chí	51	2	4	(301,302)-GĐ2	
13h00	5	10/06/2021	ELT 3087 20	Thiết bị và phân tích tín hiệu y sinh	3	TS. Lê Vũ Hà PGS.TS. Nguyễn Linh Trung	9	1	0	103-G2	VĐ
							306	**11**	**19**		
15h30	5	10/06/2021	INT2213 25	Mạng máy tính	4	PGS.TS. Nguyễn Hoài Sơn ThS.Đào Minh Thư	50	1	0	PM (207,208)-G2	TTM
15h30	5	10/06/2021	INT2209 21	Mạng máy tính	3	TS. Phạm Mạnh Linh CN.Nguyễn Ngọc Tiến	69	1	0	PM (201,202)-G2	TTM
15h30	5	10/06/2021	INT2213 22	Mạng máy tính	4	TS. Trần Trúc Mai CN.Nguyễn Thị Thu Trang B	41	1	0	PM (305,307)-G2	TTM
							160	**3**	**0**		
07h00	6	11/06/2021	AER3009 1	Hiển thị thông tin địa lý ba chiều	3	ThS. Phạm Văn Hà	2	0	0	103-G2	
07h00	6	11/06/2021	INT3405 21	Học máy	3	TS. Tạ Việt Cường	75	2	4	(101,103)-G2	
07h00	6	11/06/2021	EMA2013E 20	Lý thuyết điều khiển tự động	3	TS. Nguyễn Ngọc Linh	65	2	4	(304,308)-G2	
07h00	6	11/06/2021	EMA2013E 21	Lý thuyết điều khiển tự động	3	TS. Trần Cường Hưng	66	2	4	(301,303)-G2	

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
07h00	6	11/06/2021	ELT 2029 20	Toán trong công nghệ	3	TS. Lâm Sinh Công	18	1	2	107-G2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 1	Vật lý đại cương 1	2	PGS.TS. Nguyễn Kiên Cường	53	2	4	PM (201,202)-G2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 20	Vật lý đại cương 1	2	TS. Trần Mậu Danh ThS. Nguyễn Đăng Cơ	56	2	4	(312,313)-GĐ2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 21	Vật lý đại cương 1	2	PGS.TS. Nguyễn Phương Hoài Nam ThS. Nguyễn Đăng Cơ	62	2	4	(308,309)-GĐ2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 22	Vật lý đại cương 1	2	TS. Trần Mậu Danh ThS. Nguyễn Đăng Cơ	52	2	4	(301,302)-GĐ2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 23	Vật lý đại cương 1	2	TS. Vũ Thị Thao	59	2	4	(3a,3b)-G3	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 24	Vật lý đại cương 1	2	PGS.TS. Nguyễn Kiên Cường	39	1	2	PM 207-G2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 25	Vật lý đại cương 1	2	TS. Trần Mậu Danh ThS. Hồ Anh Tâm	49	2	4	(303,304)-GĐ2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 26	Vật lý đại cương 1	2	TS. Bùi Đình Tú TS. Trần Mậu Danh	49	2	4	(307,310)-GĐ2	
07h00	6	11/06/2021	EPN1095 27	Vật lý đại cương 1	2	TS. Trần Mậu Danh ThS. Nguyễn Đăng Cơ	45	2	4	(305,306)-GĐ2	
							690	**24**	**52**		
09h30	6	11/06/2021	EET2012 1	Đo lường và tự động hóa các hệ thống năng lượng	2	TS. Bùi Đình Tú TS. Nguyễn Đình Lãm	28	1	0	103-G2	VĐ
09h30	6	11/06/2021	INT3405 20	Học máy	3	TS. Trần Quốc Long	68	1	0	301-G2	VĐ
09h30	6	11/06/2021	INT3310 1	Quản trị mạng	3	ThS. Đỗ Hoàng Kiên	79	1	0	303-G2	VĐ
09h30	6	11/06/2021	CTE2018 2	Vẽ kỹ thuật	3	TS. Dương Tuấn Mạnh	47	1	0	107-G2	VĐ
							222	**4**	**0**		
13h00	6	11/06/2021	EET2000 1	Các nguyên lý cơ bản trong hóa học	3	PGS.TS. Nguyễn Phương Hoài Nam TS. Vũ Thị Thao	59	2	4	(304,308)-G2	
13h00	6	11/06/2021	RBE2003 1	Động học và động lực học	3	PGS.TS. Chu Anh Mỳ	49	2	4	(301,302)-GĐ2	
13h00	6	11/06/2021	INT3120 2	Phát triển ứng dụng di động	3	ThS. Nguyễn Việt Tân	85	1	0	103-G2	VĐ
13h00	6	11/06/2021	CTE3007 1	Tin học xây dựng	2	ThS. Vũ Đình Quang	22	1	2	107-G2	
13h00	6	11/06/2021	INT3212 1	Xử lý dữ liệu thống kê	3	TS. Lê Đức Trọng	45	1	3	101-G2	
							260	**7**	**14**		
15h30	6	11/06/2021	AER4001 1	Dự án thực tế	5	Viện HKVT	10	1	0	101-G2	VĐ
15h30	6	11/06/2021	INT3508 1	Thực tập chuyên ngành	3	Khoa CNTT	79	1	0	K.CNTT	HTĐHP
15h30	6	11/06/2021	INT3509 1	Dự án	3	Khoa CNTT	233	1	0	K.CNTT	HTĐHP
15h30	6	11/06/2021	INT3131 20	Dự án khoa học	3	TS. Trần Quốc Long	31	1	0	K.CNTT	HTĐHP

Giờ	Thứ	Ngày	Mã LHP	Học phần	Số TC	Giảng viên	SS	PT	CT	Giảng đường	HTT
							353	**4**	**0**		
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 32	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	31	1	0	301-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 25	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	33	1	0	302-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 26	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	35	1	0	303-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 27	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	27	1	0	304-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 28	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	27	1	0	305-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 29	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	33	1	0	306-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 30	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	32	1	0	307-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 31	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	32	1	0	308-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 20	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	24	1	0	310-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 21	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	37	1	0	312-GĐ2	
07h00	7	12/06/2021	FLF1108 23	Tiếng Anh B2	5	Trường ĐHNN	30	1	0	313-GĐ2	
							341	**11**	**0**		
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 1	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	47	1	1	101-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 3	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	39	1	1	103-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 4	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	37	1	1	PM 202-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 5	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	42	1	1	PM 402-E5	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 6	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	40	1	1	PM 201-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 8	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	41	1	1	304-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 9	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	51	1	1	308-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 10	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	51	1	1	107-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 11	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	44	1	1	301-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF1107 12	Tiếng Anh B1	5	Trường ĐHNN	43	1	1	303-G2	
08h00	3	15/06/2021	FLF2101 1	Tiếng Anh cơ sở 1	4	Trường ĐHNN	13	1	1	PM 208-G2	
							448	**11**	**12**		
14h00	3	15/06/2021	FLF2102 1	Tiếng Anh cơ sở 2	5	Trường ĐHNN	51	1	1	101-G2	
							51	**1**	**1**		

Trân trọng thông báo./.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

(đã ký)

Vũ Thị Bích Hà

Nơi nhận:
- Các đơn vị;
- Lưu: VT, ĐT, TTA.10.